

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XNK HÀ HƯƠNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XNK HÀ HƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA HUONG IMPORT EXPORT AND TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA HUONG CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400788371

**3. Ngày thành lập:** 19/01/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

thôn Vá ( thuê nhà ông Trần Văn Mạnh), Xã An Bá, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0941838998

Fax:

Email: [hahuongcompany@gmail.com](mailto:hahuongcompany@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao                            | 2395        |
| 2.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                        | 2592        |
| 3.  | Khai thác quặng sắt                                                                 | 0710        |
| 4.  | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                     | 0810        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ                | 5221        |
| 6.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                        | 4661        |
| 7.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                 | 4662        |
| 8.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                             | 4663(Chính) |
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                   | 4669        |
| 10. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                   | 4721        |
| 11. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                    | 4722        |
| 12. | Thu gom rác thải không độc hại                                                      | 3811        |
| 13. | Tái chế phế liệu                                                                    | 3830        |
| 14. | Xây dựng nhà các loại                                                               | 4100        |
| 15. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                           | 4210        |
| 16. | Xây dựng công trình công ích                                                        | 4220        |
| 17. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                          | 4290        |
| 18. | Phá dỡ                                                                              | 4311        |
| 19. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                   | 4312        |
| 20. | Lắp đặt hệ thống điện                                                               | 4321        |
| 21. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                     | 4322        |
| 22. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                      | 4329        |
| 23. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                      | 4330        |
| 24. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                 | 4390        |
| 25. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống              | 4620        |
| 26. | Bán buôn gạo                                                                        | 4631        |
| 27. | Bán buôn thực phẩm                                                                  | 4632        |
| 28. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                     | 4659        |
| 29. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) | 4931        |
| 30. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                    | 4932        |
| 31. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                      | 4933        |
| 32. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu             | 8299        |
| 33. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                 | 7730        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.500.000.000 VNĐ

*Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn*

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: TẠ THỊ HÀ

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 16/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121980076

Ngày cấp: 30/11/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thượng, Xã Bích Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thượng, Xã Bích Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: TẠ THỊ HÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121980076

Ngày cấp: 30/11/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thượng, Xã Bích Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thượng, Xã Bích Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang